

KINH NHÂN DUYÊN QUANG MINH
ĐỒNG TỬ
QUYỂN 3

Bấy giờ, Tôn giả Thập Lực Ca-diếp đi đến chỗ để bát, thấy việc này rồi, nên đến nhà Trưởng giả Quang Minh, hỏi Trưởng giả:

–Ông để bát báu ở bên trái đường làm gì?

Trưởng giả Quang Minh đem nguyên nhân trước thưa với Tôn giả. Thập Lực Ca-diếp suy nghĩ: “Ta nghe trước kia Trưởng giả Thiện Hiền gây nghiệp giết hại vì tin ngoại đạo. Nay ở đây, Trưởng giả Quang Minh lại làm việc phước, ta không nên bỏ bát này mà đi, phải hiện sức thần làm cho Trưởng giả Quang Minh tròn đầy chí nguyện.”

Nghĩ xong, liền dùng thần lực duỗi cánh tay phải, giống như lực sĩ co duỗi cánh tay, chỉ trong khoảnh khắc, lấy bát báu kia đem về chỗ mình.

Các Tỳ-kheo thấy Thập Lực Ca-diếp mang bát báu đến, đều cùng thưa hỏi:

–Tôn giả, ông được bát này ở đâu?

Thập Lực Ca-diếp đem việc trước nói lại cho các Tỳ-kheo. Các Tỳ-kheo thưa:

–Tôn giả, ông vì bát này mà hiện thần lực, có đúng nghi pháp không?

Thập Lực Ca-diếp nói với các Tỳ-kheo:

–Ví như nghi pháp, hoặc không như nghi pháp, ta đã làm rồi, vậy biết làm sao đây?

Các Tỳ-kheo đem việc này bạch Phật. Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu không đúng lúc, không đúng nơi và không lợi ích thì không được tự tiện hiện tướng thần lực. Hiện không đúng pháp sẽ sinh lỗi lầm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng thần lực hóa ra bốn bát:

1. Bát bằng vàng.
2. Bát bằng bạc.
3. Bát bằng phệ-lưu-ly.
4. Bát bằng phả-chi-ca.

Hóa bốn bát rồi, lại hóa thêm bốn bát:

1. Bát thứ nhất bằng đá nhũ.
2. Bát thứ hai bằng đồng đỏ.
3. Bát thứ ba bằng đồng trắng.
4. Bát thứ tư bằng gỗ.

Hóa xong, lần lượt đem bốn bát trước xếp bày. Bốn bát sau cũng xếp như vậy. Trong mỗi bát có đầy đủ thức ăn thơm ngon nhất, đem đặt một chỗ, các Tỳ-kheo tùy ý mà lấy, tùy người nên nhận.

Khi Phật thu thần lực, bát lại biến mất.

Cho đến về sau này, Trưởng giả Quang Minh hưởng phước ở cõi trời, hiện tướng an lành, những việc kỳ lạ luôn luôn xuất hiện.

Khi ấy, đường ranh ở giữa cõi nước Chiêm-ba và thành Vương xá có cây trụ, trang sức bằng dây lụa, ở dưới có hai bát: Một bát bằng sắt, một bát bằng đất. Bát này trước đã chú nguyện, đặt ở giữa ranh giới hai nước. Không xa, có một trạm thu thuế. Các người buôn bán đem các vật đến nạp thuế cho vua. Có một người coi lấy thuế, đầy đủ con cái quyến thuộc, của cải tơ lụa, nhưng không làm việc thiện. Bỗng người ấy chết ở chỗ thu thuế, làm Dạ-xoa lớn ác, cũng ở nơi ấy giữ gìn trạm thuế.

Một đêm, các người con nằm mộng thấy Dạ-xoa nói:

–Hãy treo một cái chuông rung lớn trên trụ ranh giới ấy. Các người buôn bán đi qua trạm thuế, nếu có vật phải đóng thuế mà giấu không nạp, chuông ấy tự nhiên kêu lên, người lấy thuế biết được sẽ giữ họ lại kiểm soát, lấy được thuế rồi mới cho họ đi.

Các người con thấy mộng rồi, sáng sớm cùng với thân thuộc đến chỗ trạm thuế, tìm thấy cây trụ ranh giới, bèn y theo mộng treo cái chuông rung ở trên.

Bấy giờ, trong nước Chiêm-ba có một gia đình Bà-la-môn tên Mạn-ninh-đát-mộ, làm nghề mua bán. Một bữa nọ, vợ chồng cùng ngồi lại với nhau. Vợ bảo chồng:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Em ở nhà lo liệu việc trong nhà. Tiền bạc của chàng làm ra chỉ đủ tiêu dùng. Chẳng lẽ cứ như vậy hoài hay sao? Anh nên vào trong chợ, mua sợi bông vải thật tốt. Em sẽ dệt thành tấm vải đẹp, anh đem ra chợ bán, không lợi hơn hay sao?

Bà-la-môn theo lời vợ nói, mua được sợi vải đem về. Vợ bèn sắp đặt khung dệt, dệt thành tấm vải mềm mại, tốt đẹp, không chê vào đâu được. Đường chỉ ngang dọc kỹ, đều, tinh xảo. Người vợ chăm chỉ dệt, đã thành một tấm vải tốt, bền bảo chồng:

–Tấm vải đã dệt xong, tốt đẹp, mềm mại, giá đáng ngàn vàng. Anh có thể đem ra chợ bán. Nếu có ai trả đúng giá ngàn vàng thì bán cho họ. Nếu không trả đủ giá ngàn vàng, tùy theo trường hợp, nên nói dịu dàng: “Ở đây, không ai làm được tấm vải tốt đẹp, tinh xảo này.” Xương lên vậy rồi đem đến chỗ khác mà bán.

Bấy giờ, Bà-la-môn Mạn-ninh-đát-mộ như lời vợ dặn, đem tấm vải tinh xảo này vào bán trong chợ. Rốt cuộc, không có người nào trả đúng ngàn vàng. Nhớ lời vợ, ông bèn xương:

–Trong thành lớn Chiêm-ba, không ai làm được tấm vải tinh xảo như vậy.

Nói xong, đem về bàn với vợ:

–Không có người nào trả đúng giá ấy. Nên đem đến nước khác bán, sẽ có người biết giá trị của nó.

Nói rồi cùng nhau từ biệt.

Khi ấy, Bà-la-môn đem một tấm vải đã từng mặc qua, cùng với tấm vải mới dệt giấu trong cán cây lọng, âm thầm đi theo những người buôn, dần dần ra khỏi nước mình.

Vừa đến thành Vương xá, những người buôn đi qua giữa hai chỗ có trạm thuế. Đến chỗ ấy rồi, gom các vật lại để một chỗ. Lúc này, người lấy thuế lần lượt kiểm soát. Các người buôn đem các vật đóng thuế nạp lên cho vua. Trong đó chỉ có Bà-la-môn Mạn-ninh-đát-mộ, trước đã cất giấu tấm vải trong cái lọng, đứng ở một bên không chịu đem nạp thuế.

Một bên của trạm thuế, trước đó đã trồng cây trụ ranh giới, trên treo cái chuông rung, tự nhiên chuông phát ra tiếng. Người thu thuế biết trong đoàn có người trốn thuế, bèn nói với chủ buôn:

–Cái chuông rung trên cây trụ này không phải gió thổi động,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không phải người lay động mà tự nhiên phát ra tiếng. Tôi biết trong đoàn của ông có người giấu vật, không đem nạp thuế phải không?

Người thu thuế liền giữ họ lại kiểm soát, thấy trong đoàn này không có người nào giấu, trốn không nộp thuế. Các người buôn biết chắc không còn vật chưa nạp thuế muốn được tiếp tục đi. Cái linh lại phát ra tiếng, bốn lần như vậy, lại kiểm soát kỹ, cũng không tìm được người nào trốn thuế.

Chủ buôn nói với người thu thuế:

–Trong đoàn của tôi không có người nào trốn thuế, chắc là đoàn người khác đã lên đi trước rồi.

Nói xong, liền cùng bàn với nhau:

–Trong này, có một Bà-la-môn cất giấu vật không đóng thuế.

Cuối cùng, người thu thuế kia đến chỗ người Bà-la-môn Mạn-ninh-đát-mộ nắm lại không thả ra, cố tìm vật trốn thuế.

Bà-la-môn nói:

–Vì sao ông nắm tay tôi? Ông đã thấy rõ thật không có vật trốn thuế. Tôi không giấu chút vật nào không nạp thuế. Nếu có thì đã đem đóng thuế rồi.

Nói xong, cái chuông rung lại phát ra tiếng. Khi ấy, người thu thuế nhắm vào Bà-la-môn kiểm soát thật kỹ, rồi nói:

–Bà-la-môn! Vì sao ông cố giấu vật, không chịu nạp thuế? Nay cái chuông rung này phát ra tiếng nhiều lần là việc kỳ lạ. Ông nên biết, dưới cây trụ ranh giới này có Thiên thần ủng hộ, ông nên đem vật ra nạp thuế, đừng làm việc xấu như vậy.

Bà-la-môn nói:

–Tôi tin là thật, có Thiên thần ủng hộ.

Nói xong, lấy tấm vải tốt trong cán lọng ra, đưa cho người thu thuế và nói:

–Đây là vật tôi trốn thuế. Ông hãy lấy nó đi.

Người thu thuế nhận tấm vải này rồi nói với Bà-la-môn:

–Không phải tôi nhận đem nạp cho vua, cũng không lấy cho tôi, mà là đem dâng cúng Thiên thần.

Nói rồi, đem tấm vải treo lên cây trụ và nói với Bà-la-môn:

–Tôi đã treo tấm vải dâng cho thần linh rồi. Nếu ông muốn lấy hãy tự lấy đi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bà-la-môn liền lấy tấm vải đó, đem đến một chỗ vắng, cũng cất giấu trong cán lọng như trước, rồi tiếp tục đi dần vào thành Vương xá.

Bà-la-môn đem tấm vải đó bày bán trong chợ, mong có người trả đúng giá ngàn vàng. Đi khắp, rốt cuộc không có ai trả đúng giá như vậy. Bà-la-môn xướng lên:

–Trong thành lớn Vương xá không có người nào biết được giá trị của tấm vải tốt đẹp này.

Lúc xướng như vậy, Trưởng giả Quang Minh đang cỡi voi báu, từ cung vua trở về nhà mình, bỗng nghe nói như thế, rất kinh ngạc, bèn dừng lại hỏi Bà-la-môn:

–Vì sao ông nói lời chê bai người trong thành này?

Bà-la-môn ấy không trả lời.

Trưởng giả Quang Minh nói:

–Ông nên nói rõ nguyên nhân của việc ấy.

Bà-la-môn nói:

–Tôi từ nước mình đem hai tấm vải tốt đẹp đến đây bán. Nếu có người trả đúng giá ngàn vàng thì tôi bán. Tôi đã đi khắp mà không có người nào trả đúng giá ấy.

Trưởng giả Quang Minh nói:

–Ông có thể đem đến để tôi xem kỹ.

Bà-la-môn liền theo Trưởng giả về đến nhà, rồi lấy tấm vải đó cho Trưởng giả xem. Trưởng giả xem rồi liền nhận biết giá trị, bảo Bà-la-môn:

–Hai tấm vải này một mới, một cũ. Cái cũ tôi trả ông giá năm trăm tiền vàng.

Bà-la-môn nói:

–Giá Trưởng giả trả chưa bán được.

Trưởng giả Quang Minh nói:

–Ta thấy tấm vải này cũ, phải giặt tẩy mới trở thành mới.

Trưởng giả liền đem tấm vải cũ, ở trên lầu cao quăng từ trên không xuống, tấm vải ấy nặng, liền rơi xuống đất.

Trưởng giả Quang Minh nói với Bà-la-môn:

–Tôi muốn xem kỹ tấm vải mới còn lại.

Bà-la-môn lấy tấm vải mới trao cho Trưởng giả. Trưởng giả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xem xong, cũng làm như trước. Từ trên không quăng xuống, tấm vải ấy nhẹ, tốt nên từ từ mới xuống đến đất.

Bà-la-môn sinh lòng kính trọng, nói:

–Trưởng giả Quang Minh có oai lực lớn. Hai tấm vải tốt đẹp này, mới, cũ tôi đều dâng cho ông, không lấy giá ấy. Ông nên nhận lấy.

Trưởng giả đáp:

–Nhà tôi rất giàu có. Ông đã trải qua gian khổ, tôi không thể vô cớ nhận vật này của ông. Nay, tôi trả cho ông mỗi tấm ngàn vàng, ông đưa cho tôi hai tấm vải này.

Bà-la-môn nhận được tiền vàng rồi trở về nhà.

Trưởng giả Quang Minh lấy tấm vải cũ đem cho người ở. Sau lấy tấm vải mới làm khăn mới để dùng thường ngày. Trưởng giả dùng khăn rồi, sau đó đem phơi nắng.

Bấy giờ, vua Tần-bà-sa-la cùng người hầu cận mới vừa lên cung điện, bỗng nhiên có gió mạnh thổi khăn ấy rơi xuống trước mặt vua. Vua Tần-bà-sa-la bảo người hầu cận:

–Tấm vải tốt đẹp này từ đâu bay đến? Chỉ có hàng vương giả mới sử dụng nó.

Người hầu cận tâu:

–Tâu đại vương, thần đã từng nghe: Chuyển luân thánh vương bảy ngày sắp sửa lên ngôi, trời mưa vàng. Nay đại vương đã lên ngôi, trời mưa tấm vải tốt đẹp, không lâu sau cũng sẽ mưa vàng.

Vua nói:

–Các người không biết. Ta nghe Phật thọ ký: Trưởng giả Quang Minh ở trong cõi người thọ hưởng phước trời. Tấm vải tốt đẹp này là vật của Quang Minh dùng, gió bay đến đây, có thể mời người ấy đến đây trao trả lại.

Trưởng giả Quang Minh liền đến trước vật. Vua nói:

–Trưởng giả, trước kia Phật thọ ký cho ông, ở trong cõi người thọ hưởng phước trời. Tấm vải tốt đẹp này là của ông, ta trả lại cho ông.

Trưởng giả Quang Minh cúi mình đưa tay đón nhận tấm vải ấy. Nhận rồi, xem đúng là của mình, liền tâu vua:

–Đây là khăn sạch tôi dùng ở nhà, mới vừa đem phơi nắng, gió

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bay đến đây. Việc ấy đúng là thật.

Vua bảo Trưởng giả:

–Phật thọ ký cho ông thọ hưởng phước trời, hiện tướng an lành.

Lời Phật chắc thật, việc ấy đúng vậy.

Lại nói với Trưởng giả:

–Bây giờ tướng tốt của ông đã được như vậy, sao không mời vua đến nhà ông xem qua một lượt?

Trưởng giả tâu:

–Nay tôi may mắn, xin được mời vua đến nhà.

Vua nói:

–Trưởng giả! Ông nên về trước chuẩn bị các thức ăn uống.

Trưởng giả tâu:

–Đại vương! Người thọ hưởng phước trời, không cần làm mà tự nhiên có, rất may mắn mời vua đến nhà.

Vua Tần-bà-sa-la cùng quần thần thân cận đến nhà Trưởng giả Quang Minh. Trưởng giả dẫn đường cho vua tới nhà mình.

Vua thấy ở ngoài cửa có đứa tớ gái giữ cửa, tướng mạo rất xinh đẹp lạ thường, bèn dừng lại giây lát. Trưởng giả tâu:

–Vì sao đại vương dừng lại đây mà không đi tiếp?

Vua nói:

–Trưởng giả, ta thấy vợ ông nên mới dừng lại đây.

Trưởng giả đáp:

–Đây là tớ gái giữ cửa, không phải vợ tôi.

Vua đi tiếp đến cửa giữa, thấy một tớ gái giữ cửa, vua cũng dừng lại không đi tiếp. Trưởng giả tâu:

–Vì sao vua lại dừng, không đi?

Vua trả lời như trước. Trưởng giả tâu:

–Đó không phải là vợ tôi, mà là đứa tớ gái giữ cửa giữa.

Vua lại tiến vào cửa bên trong, thấy trên đất có báu ma-ni, nước chảy, cá và các loại côn trùng. Vua cho đó là cái ao, cũng dừng lại giây lát.

Trưởng giả tâu:

–Sao đại vương dừng ở đây không đi?

Vua đáp:

–Nơi đây có nước, nên ta không đi tiếp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trưởng giả tâu:

–Đại vương, nơi đây không có nước, chỗ đất này làm bằng báu ma-ni.

Vua nói:

–Trưởng giả, nếu là đất báu, sao có các tướng nước chảy, có cá và côn trùng.

Trưởng giả tâu:

–Đại vương, trên có chạm khắc hình bánh xe quay, cá và côn trùng... Do ánh sáng của báu ma-ni phản chiếu cho nên thấy như vậy.

Vua nghe vậy nhưng chưa tin, liền rút chiếc nhẫn đeo tay của mình ném xuống đất. Chiếc nhẫn va vào đất phát ra tiếng, vua mới tin đó là đất báu ma-ni.

Vua Tần-bà-sa-la vào nhà, ngồi trên tòa Sư tử, vợ của Trưởng giả ra bái chào vua, bỗng nhiên rơi nước mắt.

Vua hỏi:

–Trưởng giả, vì sao vợ ông thấy ta lại rơi nước mắt?

Trưởng giả tâu:

–Đại vương! Vợ tôi bái chào vua, đâu dám rơi nước mắt. Do vì vua mặc áo có hơi khói củi nên mắt cay mà chảy nước mắt. Đại vương, vậy nên người hưởng phước trời muốn ăn uống gì đều có báu như ý, tự nhiên hiện ra.

Vua Tần-bà-sa-la ở nhà Trưởng giả đã bảy ngày, quên trở về cung điện. Khi ấy, các quan đồng liêu cùng đến chỗ Thái tử A-xà-thế tâu:

–Đã bảy ngày vua ở nhà của Trưởng giả Quang Minh. Việc triều chính trong nước bị bỏ bê. Thái tử nên đến mời vua trở về cung.

Thái tử A-xà-thế liền đến nhà Trưởng giả Quang Minh, tâu với vua cha:

–Sao phụ vương không trở về cung? Việc lớn trong nước đã bị bỏ bê.

Vua nói:

–Ta ở một ngày nơi nhà này, việc trong nước người há không thể làm thay ta sao?

Thái tử tâu:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Phụ vương nên biết, đã bảy ngày ở nhà này rồi.

Vua nghe nói, nhìn Trưởng giả Quang Minh, hỏi:

–Có thật vậy không?

Trưởng giả tâu:

–Đúng vậy, thưa đại vương, đã qua bảy ngày rồi.

Vua nói:

–Trưởng giả, trong nhà của ông xem vào hiện tượng gì để phân biệt ngày đêm?

Trưởng giả đáp:

–Theo hoa khép, hoa nở để phân biệt ngày đêm.

Theo tiếng chim lạ hót và chim không hót để phân biệt ngày đêm.

Theo ánh sáng của châu báu ma-ni hiện và không hiện để phân biệt ngày đêm.

Hoặc có hoa khép lại nhưng không phải đêm, có hoa nở nhưng không phải ngày.

Ánh sáng của các báu không hiện ra nhưng không phải đêm, có ánh sáng của các báu hiện ra mà không phải ngày.

Chim lạ yên lặng mà không phải đêm, có tiếng chim lạ hót nhưng không phải ngày.

Vua Tần-bà-sa-la nghe việc này rồi, nói với Trưởng giả Quang Minh:

–Ta tin lời Phật chân thật không dối. Phật đã nói: Ông ở trong loài người thọ hưởng phước trời. Việc ấy đúng như thật.

Vua Tần-bà-sa-la nói xong, ra khỏi nhà Trưởng giả.

Lúc Thái tử A-xà-thế sắp ra khỏi nhà của Trưởng giả Quang Minh, đã lén lấy một hạt châu ma-ni tên Phiến hằng, đưa cho người hầu giữ. Về lại cung vua rồi kêu người ấy đến bảo:

–Ta đã đưa hạt châu ma-ni cho người, người nên mang đến đây. Ta muốn xem kỹ.

Người hầu mở tay muốn dâng lên Thái tử, nhưng không thấy hạt châu ấy, liền tâu:

–Không biết hạt châu ấy mất ở nơi nào.

Lúc đó, thái tử liền lấy chùy đánh người hầu. Trưởng giả Quang Minh dùng phước lực cõi trời biết được việc ấy, bèn đến hỏi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thái tử:

–Vì sao lại lấy chùy đánh người hầu này?

Thái tử đáp:

–Vừa rồi, ở nhà ông, tôi lên lấy hạt châu ma-ni đưa cho kẻ hầu này, nay bỗng mất đi. Tôi đã lấy trộm, người này còn trộm lại. Tôi ấy càng nặng, cho nên đánh bằng chùy.

Trưởng giả tâu:

–Ông lấy châu của tôi, không gọi đấy là trộm. Nay đã không thấy, cũng không phải là người khác trộm. Hạt châu này đã trở lại ở nhà tôi. Vì sao? Người hưởng phước trời mới có thể dùng được. Nếu thái tử muốn cần điều gì, tôi sẽ dâng cho, không tiếc gì cả.

Thái tử A-xà-thế sinh lòng nghi ngờ, nghĩ: “Hiện nay đối với Trưởng giả này, ta chưa muốn lấy gì. Sau khi cha ta - vua Tần-bà-sa-la băng hà - ta mới mong cầu các tài sản vật báu của ông ta.” Nghĩ rồi, thái tử A-xà-thế cùng với Đề-bà-đạt-đa lập mưu hại chết vua cha.

Sau khi giết cha rồi, tự làm lễ quán đảnh để lên ngôi. Khi lên ngôi, ông cho mời Trưởng giả Quang Minh đến và nói:

–Trưởng giả là anh ta. Ta muốn đến ở nhà ông và hãy có chỗ nào cần, ông nên cung cấp cho ta.

Trưởng giả Quang Minh suy nghĩ: “Vua Tần-bà-sa-la dùng chánh pháp trị đời. Người này hung ác, lại bạo ngược, giết phụ vương của mình, tự mình làm lễ quán đảnh để lên ngôi vua. Giờ ở trước ta nói ra lời kiêu mạn, muốn ở nhà ta, ta cũng nên thuận theo. Nếu làm trái, người này sẽ nhân đó hại cả gia tộc của ta.”

Nghĩ rồi, liền tâu:

–Đại vương! Tôi biết lòng đại vương có điều mong muốn. Mong rằng trước hết đại vương đến nhà tôi, hãy cần gì tùy ý lấy dùng. Sau tôi sẽ đến cung vua.

Vua A-xà-thế nói:

–Nếu được như vậy rất là tốt.

Khi vua nghị bàn rồi, đến nhà Trưởng giả trước. Trưởng giả lại trở về cung vua.

Trưởng giả có tướng đặc biệt an lành của hàng trời, người. Trưởng giả đi tới nơi nào, các kho vật báu cũng đều đến theo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vua A-xà-thế ở nhà Trưởng giả, thấy kho châu báu bấy lần hiện ra, bấy lần biến mất. Thái tử nghĩ: “Các kho vật báu trong nhà này đều đi theo ông ấy, ta không thể có được. Ta nên bày mưu kế khác: Bèn sai một số người hung ác chở đầy một xe đưa đến nhà Trưởng giả Quang Minh để lấy trộm châu báu.”

Số người ấy đến nơi rồi, bày kế để rình lấy trộm châu báu.

Lúc ấy, Trưởng giả Quang Minh ở trên lầu cao có các hầu gái thân cận. Khi đó, các hầu gái thấy những người trong xe ấy, họ đã biết là kẻ hung ác, đến rình lấy trộm châu báu.

Các hầu gái thấy rồi, cười chỉ họ mà nói:

–Đây là kẻ trộm cắp hung ác.

Trưởng giả nghe cười nói, bỗng hiểu rõ mọi việc.

Các người trộm kia ỉn núp suốt đêm. Đến sáng sớm, nhiều người cùng thấy họ, đồng lòng xướng lên:

–Vua A-xà-thế là người nghịch ác, giết hại phụ vương. Nay lại sai các người ác đến trộm cắp châu báu nhà Trưởng giả.

Khi vua A-xà-thế biết việc này, sai người đến chỗ Trưởng giả Quang Minh và nói:

–Vì sao Trưởng giả khinh chê người của ta?

Trưởng giả Quang Minh biết ý vua, liền sai đuổi các người ác đi khỏi hết.

Rồi Trưởng giả tự nghĩ: “Vua A-xà-thế rất nghịch ác, giết hại phụ vương. Có phải sau này cũng làm việc giết hại với ta không? Ta phải xả bỏ những gì đã có. Nhớ lời trước Phật đã thọ ký: Ở trong pháp Phật xuất gia học đạo, dứt các phiền não, chứng A-la-hán. Ta nên xuất gia theo Phật.” Nghĩ xong, liền đem kho báu làm các việc từ thiện, đem ban cho khắp cả, đem lợi lạc đến khắp mọi người.

□